

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI
TRƯỜNG
Số: 12/2006/TT-BTNMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2006

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn điều kiện hành nghề và thủ tục lập hồ sơ, đăng ký,
cấp phép hành nghề, mã số quản lý chất thải nguy hại**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 91/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn điều kiện hành nghề và thủ tục lập hồ sơ, đăng ký, cấp phép hành nghề, mã số quản lý chất thải nguy hại như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

1.1. Thông tư này hướng dẫn điều kiện hành nghề vận chuyển, xử lý, tiêu huỷ chất thải nguy hại; thủ tục lập hồ sơ, đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại, cấp phép hành nghề quản lý chất thải nguy hại, cấp mã số quản lý chất thải nguy hại; trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài (sau đây gọi tắt là tổ chức, cá nhân) có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ gây phát sinh chất thải nguy hại hoặc tham gia quản lý chất thải nguy hại trên lãnh thổ Việt Nam.

1.2. Thông tư này áp dụng đối với chất thải nguy hại (sau đây viết tắt là CTNH) ở thể rắn, lỏng và bùn.

1.3. Thông tư này không áp dụng đối với: chất thải phóng xạ; hơi, khí thải; nước thải được xử lý tại hệ thống, công trình xử lý nước thải của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoặc khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung; chất thải sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân.

2. Giải thích từ ngữ:

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

2.1. *Quản lý CTNH* (sau đây viết tắt là QLCTNH) gồm các hoạt động liên quan đến việc phòng ngừa, giảm thiểu, phân loại, thu gom, vận chuyển, lưu giữ, xử lý (kể cả tái chế, thu hồi), tiêu huỷ CTNH.

2.2. *Chủ nguồn thải CTNH* hay chủ nguồn thải là tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc điều hành cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có phát sinh CTNH.

2.3. *Chủ vận chuyển CTNH* hay chủ vận chuyển là tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc điều hành cơ sở được cấp phép hành nghề, mã số QLCTNH để thực hiện việc thu gom, vận chuyển và lưu giữ tạm thời CTNH.

2.4. *Chủ xử lý, tiêu huỷ CTNH* hay chủ xử lý, tiêu huỷ là tổ chức, cá nhân sở hữu hoặc điều hành cơ sở được cấp phép hành nghề, mã số QLCTNH để thực hiện việc lưu giữ tạm thời, xử lý (kể cả tái chế, thu hồi), tiêu huỷ CTNH.

2.5. *Cơ quan cấp phép QLCTNH* (sau đây viết tắt là CQCP) là tên gọi chung cho các cơ quan có thẩm quyền cấp, gia hạn, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép hành nghề vận chuyển, Giấy phép hành nghề xử lý, tiêu huỷ CTNH theo quy định tại Mục 3 Phần I dưới đây.

2.6. *Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH* hay Sổ đăng ký chủ nguồn thải là hồ sơ cấp cho chủ nguồn thải CTNH, trong đó liệt kê thông tin về chủng loại, số lượng CTNH đăng ký phát sinh và quy định trách nhiệm về bảo vệ môi trường của chủ nguồn thải đối với CTNH được đăng ký.

2.7. *Giấy phép QLCTNH* là tên gọi chung cho Giấy phép hành nghề QLCTNH do CQCP cấp cho chủ vận chuyển (gọi là Giấy phép hành nghề vận chuyển CTNH) hoặc cho chủ xử lý, tiêu huỷ (gọi là Giấy phép hành nghề xử lý, tiêu huỷ CTNH), trong đó quy định cụ thể về địa bàn hoạt động, các phương tiện, thiết bị chuyên dụng

được phép vận hành, các loại CTNH được phép quản lý cũng như trách nhiệm về bảo vệ môi trường của chủ vận chuyển hoặc chủ xử lý, tiêu huỷ CTNH.

2.8. *Danh mục CTNH* là danh mục chất thải nguy hại do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành. *Mã CTNH* là mã số của từng loại CTNH trong Danh mục CTNH.

2.9. *Mã số QLCTNH* là mã số được cấp kèm theo Sổ đăng ký chủ nguồn thải hoặc Giấy phép QLCTNH để phục vụ việc quản lý hồ sơ, cơ sở dữ liệu về các chủ nguồn thải, chủ vận chuyển, chủ xử lý, tiêu huỷ CTNH.

2.10. *Chứng từ CTNH* là bảng kê được phát hành theo biểu mẫu thống nhất trên toàn quốc để cung cấp cho các chủ nguồn thải CTNH. Chứng từ CTNH là tài liệu xác nhận việc chuyển giao trách nhiệm đối với CTNH giữa chủ nguồn thải và các chủ vận chuyển, chủ xử lý, tiêu huỷ CTNH.

2.11. *Địa bàn hoạt động* là phạm vi địa lý tính theo đơn vị hành chính là tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh), mà các chủ vận chuyển hoặc chủ xử lý, tiêu huỷ CTNH được phép cung cấp dịch vụ vận chuyển hoặc xử lý, tiêu huỷ CTNH cho các chủ nguồn thải trong phạm vi đó.

3. Thẩm quyền cấp, điều chỉnh Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH; cấp, gia hạn, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép QLCTNH:

3.1. Sở Tài nguyên và Môi trường cấp, điều chỉnh Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH cho các chủ nguồn thải trong tỉnh.

3.2. Bộ Tài nguyên và Môi trường ủy nhiệm Cục Bảo vệ môi trường cấp, gia hạn, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép QLCTNH đối với chủ vận chuyển và chủ xử lý, tiêu huỷ CTNH có địa bàn hoạt động từ hai tỉnh trở lên (kể cả các chủ vận chuyển và chủ xử lý, tiêu huỷ hoạt động trên địa bàn một tỉnh theo Giấy phép QLCTNH do CQCP ở địa phương cấp, nhưng có nhu cầu mở rộng địa bàn hoạt động sang tỉnh khác).

3.3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy nhiệm (sau đây gọi chung là CQCP ở địa phương) cấp, gia hạn, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép QLCTNH đối với chủ vận chuyển và chủ xử lý, tiêu huỷ CTNH có địa bàn hoạt động trong tỉnh.

3.4. Việc thu hồi Giấy phép QLCTNH thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Cách tính thời hạn trong Thông tư này:

4.1. Thời hạn trong Thông tư này được quy định theo tháng hoặc theo năm thì khoảng thời gian đó được tính theo tháng, năm dương lịch, bao gồm cả ngày nghỉ theo quy định của Bộ luật Lao động.

4.2. Thời hạn trong Thông tư này được quy định theo ngày thì khoảng thời gian đó được tính theo ngày làm việc, không bao gồm ngày nghỉ theo quy định của Bộ luật Lao động.

II. ĐIỀU KIỆN HÀNH NGHỀ VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ, TIÊU HUỖ CTNH

1. Điều kiện hành nghề vận chuyển CTNH:

Tổ chức, cá nhân đăng ký hành nghề vận chuyển CTNH theo quy định tại Mục 2 Phần III của Thông tư này phải đáp ứng được các điều kiện sau đây:

1.1. Có đăng ký hành nghề vận chuyển hàng hoá trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

1.2. Có Bản cam kết bảo vệ môi trường được cơ quan có thẩm quyền xác nhận; hoặc có Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc xác nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2006. Đối với cơ sở đã hoạt động trước ngày 01 tháng 7 năm 2006 mà chưa được phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc chưa được xác nhận Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường thì phải tiến hành khảo sát, đo đạc, đánh giá lại các tác động môi trường trong quá trình hoạt động để xây dựng các quy trình, phương án, biện pháp, kế hoạch phù hợp nêu tại điểm 1.6 của Mục này.

1.3. Phương tiện, thiết bị chuyên dụng cho việc thu gom, vận chuyển, đóng gói, bảo quản và lưu giữ tạm thời CTNH đáp ứng các yêu cầu sau:

- a) Phương tiện vận chuyển đã được đăng ký lưu hành;
- b) Phương tiện vận chuyển được lắp đặt thiết bị cảnh báo và xử lý khẩn cấp sự cố khi vận hành;
- c) Đối với phương tiện vận chuyển CTNH có tính nguy hại cao thì phải được trang bị hệ thống định vị vệ tinh (GPS) để có thể xác định vị trí chính xác và ghi lại hành trình

vận chuyển CTNH của phương tiện theo yêu cầu của cơ quan xác nhận Bản cam kết bảo vệ môi trường hoặc của CQCP;

d) Được thiết kế bảo đảm phòng ngừa rò rỉ hoặc phát tán CTNH vào môi trường, không làm lẫn các loại CTNH với nhau; được chế tạo từ các vật liệu không có khả năng tương tác, phản ứng với CTNH;

đ) Có dấu hiệu cảnh báo, phòng ngừa theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6707-2000 về “Chất thải nguy hại - Dấu hiệu cảnh báo, phòng ngừa”.

1.4. Có hệ thống, thiết bị, biện pháp kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm và bảo vệ môi trường tại cơ sở, đặc biệt là khu vực vệ sinh phương tiện, bãi tập kết phương tiện, khu vực trung chuyển, lưu giữ tạm thời hoặc phân loại CTNH (nếu có).

1.5. Có ít nhất một cán bộ kỹ thuật có trình độ từ trung cấp kỹ thuật trở lên thuộc chuyên ngành hóa học, môi trường hoặc tương đương để đảm nhiệm việc quản lý, điều hành, tập huấn về chuyên môn, kỹ thuật; có đủ đội ngũ lái xe và nhân viên vận hành được tập huấn để bảo đảm vận hành an toàn các phương tiện, thiết bị.

1.6. Đã xây dựng các quy trình, kế hoạch sau:

a) Quy trình vận hành an toàn các phương tiện, thiết bị chuyên dụng;

b) Kế hoạch kiểm soát ô nhiễm và bảo vệ môi trường;

c) Kế hoạch về an toàn lao động và bảo vệ sức khỏe cho cán bộ, nhân viên và lái xe;

d) Kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố;

đ) Kế hoạch đào tạo định kỳ hàng năm cho cán bộ, nhân viên và lái xe về: vận hành an toàn các phương tiện, thiết bị chuyên dụng; bảo vệ môi trường; an toàn lao động và bảo vệ sức khỏe; phòng ngừa và ứng phó sự cố;

e) Kế hoạch xử lý ô nhiễm và bảo vệ môi trường tại cơ sở khi chấm dứt hoạt động.

1.7. Có hợp đồng nguyên tắc về việc vận chuyển CTNH với các chủ xử lý, tiêu huỷ có Giấy phép hành nghề xử lý, tiêu huỷ CTNH do CQCP có thẩm quyền cấp theo quy định tại Mục 3 Phần I của Thông tư này.

2. Điều kiện hành nghề xử lý, tiêu huỷ CTNH:

Tổ chức, cá nhân đăng ký hành nghề xử lý, tiêu huỷ CTNH theo quy định tại Mục 3 Phần III của Thông tư này phải đáp ứng được các điều kiện sau đây: